

Số: 14/2021/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 18 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 431/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà D là ông Trần Văn L, sinh năm 1956.  
Địa chỉ: Số X, khóm A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Đồng Tháp (văn bản uỷ quyền ngày 14/5/2020).

- *Bị đơn*: Trương Lộc T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Y, xã P, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trương Lộc T đồng ý trả cho bà Phạm Thị Mỹ D số tiền vay còn thiếu gốc là 70.000.000 đồng (*bảy mươi triệu đồng*), không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

**\* Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Ông Trương Lộc T đồng ý chịu 1.750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Phạm Thị Mỹ D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Mỹ D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000 đồng theo biên lai thu số 0006993 ngày 21/12/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (do ông Trần Văn L nộp).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Văn Cương**